|  |  |
| --- | --- |
| **BAN QUẢN LÝ………… -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

Mã số dự án: ....................................

*Chứng nhận lần đầu: ngày….* *tháng* ….*năm …..*

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;*

*Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đầu tư về thủ tục đầu tư đặc biệt;*

*Căn cứ Quyết định số .... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ban Quản lý...;*

*Căn cứ văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do nhà đầu tư/các nhà đầu tư nộp ngày* .............. *và hồ sơ bổ sung (nếu có) nộp ngày.....,*

**BAN QUẢN LÝ  ......................**

Chứng nhận nhà đầu tư:

**1. Nhà đầu tư thứ nhất:**

*a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:*

Họ tên: .................................... Giới tính: ....................................................................

Ngày sinh: ..................................Quốc tịch: .................................................................

*(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)14* số: ...... ; ngày cấp: ...... ; nơi cấp: ..........

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có):* .............................................................................

Địa chỉ thường trú: .......................................................................................................

Chỗ ở hiện tại:  .................................................................................................................

Điện thoại: .............. ...............................Fax: ...........................Email: ...........................

*b) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:*

Tên doanh nghiệp/tổ chức: ..............................................................................................

*(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)15* số: .........ngày cấp: .........; cơ quan cấp: ........

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có):* ...................................................................................

Địa chỉ trụ sở:  .................................................................................................................

Điện thoại: .....................Fax: ..................... Email: ..................... Website *(nếu có): …....*

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức:***

Họ tên: ......................................Giới tính: ...............................................................

Chức danh: ...... ........................Ngày sinh: ..................... Quốc tịch: .....................

*(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)* số: ......... ; ngày cấp: ........ ; nơi cấp: .........

Địa chỉ thường trú: .........................................................................................................

Chỗ ở hiện tại: ................................................................................................................

Điện thoại: ............................................Fax: ............................Email: ............................

**2. Nhà đầu tư tiếp theo** *(nếu có):* ghi tương tự như nhà đầu tư thứ nhất.

*(Trong trường hợp có từ 05 nhà đầu tư trở lên, cơ quan đăng ký đầu tư có thể lựa chọn ghi danh sách nhà đầu tư trong phụ lục đính kèm).*

**3. Thông tin về Tổ chức kinh tế đã thành lập hoặc dự kiến thành lập** *(đối với nhà đầu tư nước ngoài đầu tư theo hình thức thành lập tổ chức kinh tế)*

3.1. Tên tổ chức kinh tế16 hoặc Tổ chức kinh tế dự kiến thành lập: ............................

3.2. Loại hình tổ chức kinh tế: ....................................................................................

3.3. Vốn điều lệ: ..........*(bằng chữ)* đồng và tương đương.......... *(bằng chữ)* đô la Mỹ *(tỷ giá .......* *ngày..... của* ..........*.).*

3.4. Tỷ lệ góp vốn điều lệ của từng nhà đầu tư:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên nhà đầu tư** | **Số vốn góp** | | **Tỷ lệ (%)** |
| **VNĐ** | **Tương đương USD** |
|  |  |  |  |  |

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

**Điều 1: Nội dung dự án đầu tư**

**1. Tên dự án, địa điểm thực hiện dự án:**

1.1. Tên dự án:  .............................................................................................................

1.2. Địa điểm thực hiện dự án: ......................................................................................

*(Tên lô đất: lô đất...., đường...., tên khu.*...... *(khu công nghiệp, khu chế xuất, khu* *công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, khu thương mại tự do và khu chức năng trong khu kinh tế), quận/huyện...., tỉnh/thành phố....)*

*(Trường hợp thuê mặt bằng, nhà xưởng để thực hiện dự án thì ghi cụ thể tên và địa điểm công trình dự kiến thuê mặt bằng theo thỏa thuận với đơn vị cho thuê)*

**2. Mục tiêu dự án:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mục tiêu hoạt động** | **Mã ngành theo VSIC** *(Mã ngành cấp 4)* | **Mã ngành CPC (\*)** *(đối với ngành nghề có mã CPC, nếu có)* |
| 1 | ……………… |  |  |
| 2 | ……………… |  |  |

*Ghi chú:*

*- Ngành kinh doanh ghi đầu tiên là ngành kinh doanh chính của dự án.*

*- (\*) Chỉ ghi mã ngành CPC đối với các mục tiêu hoạt động thuộc ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài.*

**3. Quy mô dự án:**.......................................................................................................

3.1 Diện tích đất .....................; diện tích mặt nước ....................., diện tích nhà xưởng .....................; diện tích mặt bằng dự kiến sử dụng .....................*(m2 hoặc ha).*

3.2 Công suất thiết kế của dự án:

- Ghi công suất thiết kế của dự án (công suất của từng loại sản phẩm, dịch vụ)

*(Trường hợp dự án phân kỳ đầu tư theo giai đoạn thì ghi công suất thiết kế theo từng giai đoạn).*

3.3. Quy mô đầu tư xây dựng của dự án:

- Quy mô kiến trúc xây dựng dự kiến: *(diện tích xây dựng:* .....................*diện tích* *sàn:* .............; *số tầng:* .............; *chiều cao công trình*............. ; *mật độ xây dựng:* ............. ; *hệ số sử dụng đất.* ............. *.);*

3.4. Sản phẩm, dịch vụ cung cấp của dự án: .................................................................

**4. Tổng vốn đầu tư của dự án:** .............*(bằng chữ)* đồng, tương đương ............. *(bằng chữ)* đô la Mỹ *(tỷ giá..... ngày..... của* .............*.),* trong đó:

- Vốn góp để thực hiện dự án là: .............*(bằng chữ)* đồng, tương đương .............*(bằng chữ)* đô la Mỹ, chiếm tỷ lệ .............*%* tổng vốn đầu tư. Giá trị, tỷ lệ, phương thức và tiến độ góp vốn như sau *(ghi chi tiết theo từng nhà đầu tư):*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên nhà đầu tư** | **Số vốn góp** | | **Tỷ lệ (%)** | **Phương thức góp vốn** | **Tiến độ góp vốn** |
| **VNĐ** | **Tương đương USD** |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

- Vốn huy động: .............*(bằng chữ)* đồng và tương đương ... *(bằng chữ)* đô la Mỹ,

- Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư *(nếu có):* .......................................................

**5. Thời hạn hoạt động của dự án:** ............. năm, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

**6. Tiến độ thực hiện dự án:** *(ghi theo mốc thời điểm tháng (hoặc quý)/năm. Ví dụ: tháng 01 (hoặc quý I)/2025):* .............

a) Tiến độ góp vốn và dự kiến huy động các nguồn vốn;

b) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành *(nếu có)*

c) Sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần (nếu có)

*(Trường hợp dự án đầu tư chia thành nhiều giai đoạn thì phải ghi rõ tiến độ thực hiện từng giai đoạn)*

**Điều 2: Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư**

Dự án được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ như sau:

**1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:**

Theo quy định của pháp luật hiện hành.

**2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:**

Theo quy định của pháp luật hiện hành.

**3. Ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất:**

Theo quy định của pháp luật hiện hành.

**4. Ưu đãi khấu hao nhanh, tăng mức chi phí được khấu trừ khi tính thu nhập chịu thuế** *(nếu có):*

Theo quy định của pháp luật hiện hành.

**5. Ưu đãi và hỗ trợ đầu tư đặc biệt** *(nếu có):* ............................................................

**Điều 3. Các quy định đối với nhà đầu tư thực hiện dự án**

1. Nhà đầu tư, tổ chức kinh tế phải làm thủ tục đăng ký cấp tài khoản sử dụng trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo quy định của pháp luật.

2. Nhà đầu tư phải triển khai thực hiện dự án theo đúng các nội dung tại văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư, các Phụ lục kèm theo văn bản này; đề xuất dự án đầu tư và các tài liệu khác có liên quan kèm theo hồ sơ dự án. Đây là một bộ phận không tách rời của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này và là cơ sở, tài liệu để phục vụ việc đánh giá, giám sát thanh tra, kiểm tra dự án đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

**Điều 4. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành .... *(bằng chữ)*bản gốc**; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản, 01 bản lưu tại:.... *(tên cơ quan đăng ký đầu tư)* và được đăng tải lên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này là cơ sở cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và các thủ tục hành chính liên quan đến dự án đầu tư.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 4; *-* Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về: xây dựng, môi trường, phòng cháy, chữa cháy tại địa phương; - Lưu: VT,... | **TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ** *(ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

14Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

15Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

16 Ghi Tổ chức kinh tế đã thành lập theo quy định tại khoản 5 Điều 36a của Luật Đầu tư, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 2 của Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu. Nếu chưa thành lập thì ghi Tổ chức kinh tế dự kiến thành lập.